

Bản án số: 306/2020/HS-PT

Ngày: 09 - 6 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các thẩm phán:

Ông Lê Thành Văn

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo - Thư ký Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên Tòa: Ông Hồ Sỹ Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 11/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Trần Nhân Đ.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 498/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Trần Nhân Đ (tên gọi khác: Trần Nhân Đ)**, sinh năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: Thành phố Hồ Chí Minh (đã bán nhà đi đâu không rõ); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Lư Thị Ngọc X; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Bản án số 1652/2005/HSST Ngày 18/11/2005 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp tài sản" và 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt của hai tội là 05 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2009.

Bị bắt tạm giam ngày 27/12/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Minh Q và Luật sư Lê Thị Thanh T- Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

Bị hại: Bà Trương Thị Thảo T, sinh năm 1973. (Chết)

Trong vụ án còn có một số người là đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ phút ngày 20/12/2018, Trần Nhân Đ điều khiển xe gắn máy hiệu Dream biển số 62F9-8695 từ xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh về nhà ở huyện Hóc Môn, trên đường đi Đ nảy sinh ý định tìm gái mại dâm để mua dâm. Khi đi đến quán Cà phê Ki ốt số 1/1 tổ 17 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Đ gặp chị Trương Thị Thảo T là người bán dâm, thỏa thuận giá mua bán dâm là 200.000 đồng. Chị T đóng cửa lại, dẫn Đ lên gác của Ki ốt để mua bán dâm (quan hệ tình dục). Sau khi quan hệ tình dục xong, Đ đưa 200.000 đồng cho chị T, chị T yêu cầu Đ đưa thêm 100.000 đồng nữa, Đ không đưa, chị T dọa kêu giang hồ xử, Đ sợ nên lấy 100.000 đồng đưa cho chị T, rồi điều khiển xe về nhà.

Khoảng 16 giờ ngày 27/12/2018, Đ lại có nhu cầu mua dâm nhưng nghĩ tới việc trước đó đã mua dâm với chị T và chị T đòi thêm 100.000 đồng, Đ rất bức tức nên điều khiển xe gắn máy biển số 62F9-8695 đi mua 01 con dao (loại dao Thái Lan dài 23 cm, cán dao bằng gỗ dài 11 cm, lưỡi bằng kim loại dài 12 cm, bản rộng 02 cm, mũi dao nhọn) cất trong túi áo khoác, với mục đích đến quán Cà phê Ki ốt số 1/1 tổ 17 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn, Đ gặp chị T để đánh trả thù. Trên đường đi, Đ đã ghé vào quán (không rõ tên địa chỉ) ở xã Vĩnh Lộc B huyện Bình Chánh để ăn và uống bia. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Đ điều khiển xe gắn máy hiệu Dream biển số 62F9-8695 đến quán Cà phê của chị T, tại Ki ốt số 1/1 tổ 17 ấp 1, xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn. Đến nơi, Đ điều khiển xe vào trong nhà thì chị T hỏi "Có chơi không", Đ trả lời "Chơi để bà kêu trả thêm tiền hả". Chị T đứng dậy vào trong định lấy điện thoại. Thấy vậy, Đ liền lấy con dao trong túi áo ra cầm trên tay phải đâm chị T 01 nhát vào lưng, chị T bỏ chạy ra cửa. Đ đã dùng tay kéo áo chị T lại và dùng chân gạt chị T té ngã xuống nền nhà, Đ đóng cửa kéo bằng sắt lại và cài chốt, rồi tiếp tục dùng tay trái đè chị T xuống và tay phải cầm dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào người chị T, trúng háng, ngực, cổ chị T. Trong lúc đó có chị Thanh Thị Đẹp ở gần nhà chị T, nghe thấy tiếng động trong nhà chị T nên đã chạy sang đập vào cửa và gọi chị T. Đ nghe tiếng đập cửa nên vứt bỏ lại con dao và mở cửa chạy ra ngoài. Chị Đẹp thấy chị T nằm úp, trên người có nhiều máu nên đã tri hô và

cùng mọi người đuổi bắt được Đ đưa về trụ sở Công an xã Xuân Thới Thượng, huyện Hóc Môn lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang. Chị T được mọi người đưa đi Bệnh viện huyện Hóc Môn cấp cứu nhưng đã chết trước khi vào bệnh viện.

Tại cơ quan điều tra, Trần Nhân Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định Pháp y Tử thi số 1659/TT.18 ngày 22/01/2019 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Tp.Hồ Chí Minh, kết luận nguyên nhân chết của chị Trương Thị Thảo T: Suy hô hấp, tuần hoàn cấp do đa vết đâm gây thủng khí quản, thủng phổi.

Về trách nhiệm dân sự: phía gia đình bị hại yêu cầu bị cáo Trần Nhân Đ bồi thường chi phí mai táng là 85.000.000 đồng. Đối với khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi cháu Trương Diệp Gia Hào sinh năm 2005 và cháu Trương Diệp Quốc Hưng sinh ngày 16/4/2012 đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Bị cáo chưa bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 498/2019/HS-ST ngày 27/11/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã Tuyên xử:

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40; Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Trần Nhân Đ tử hình về tội “Giết người”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/12/2019, bị cáo Trần Nhân Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo một cơ hội được sống vì bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải. Trong thời gian chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm phát biểu: Căn cứ vào các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng; Chỉ vì chị T T đòi thêm 100.000 đồng sau khi mua bán dâm mà bị cáo đã chuẩn bị dao thái lan đi đến quán cà phê của chị T đâm liên tiếp nhiều nhát vào đùi, người và cổ của chị T, hậu quả làm chị T tử vong do thủng khí quản, thủng phổi. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123

Bộ luật hình sự như án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ đúng pháp luật. Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội cướp tài sản và lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là gia đình bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng nhưng xét hậu quả và tính chất hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, không còn khả năng giáo dục, cải tạo bị cáo vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu:

Thống nhất về tội danh như án sơ thẩm đã tuyên, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết sau để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo: Bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mẹ chết, cha bỏ đi, cách đây 03 tuần cha bị cáo cũng đã chết. Bị cáo không được nuôi dưỡng, dạy dỗ từ đó nhận thức pháp luật của bị cáo hạn chế và phía bị hại cũng có hành vi sai trái là đe dọa sẽ kêu giang hồ đánh bị cáo, từ đó bị cáo đã không kìm chế được nên có hành vi phạm tội. Bị cáo thực sự ăn năn hối cải bởi hành vi của mình. Bị cáo có nhân thân xấu nhưng sau khi ra tù đã hơn 10 năm bị cáo không có vi phạm gì chứng tỏ bị cáo đã có sự thay đổi. Đặc biệt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 15.000.000 đồng, do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Kháng cáo của bị cáo Trần Nhân Đ đúng về hình thức, nội dung và được nộp trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm:

[1] Do bức tức việc chị Trương Thị Thảo T đòi thêm 100.000 đồng tiền sau khi mua bán đâm vào ngày 20/12/2018 nên vào lúc 16 ngày 27/12/2018 bị cáo đi mua 01 con dao lá lan (dài 23cm, cán dao bằng gỗ dài 11cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm, mũi dao nhọn) đến 20 giờ cùng ngày bị cáo điều khiển xe máy đi đến quán cà phê của chị T, tại đây bị cáo đã dùng dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào lưng, người, háng, ngực, cổ của chị T, hậu quả làm chị T tử vong do suy hô hấp, tuần hoàn cấp bởi các vết đâm gây thủng khí quản, thủng phổi.

[2] Quá trình điều tra, xét xử bị cáo khai nhận diễn biến hành vi phạm tội như nêu trên và thừa nhận do bức tức bị đòi thêm tiền sau khi mua đâm nên bị cáo đã dùng dao thái lan đâm chết chị trang. Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống mà bị cáo đã chuẩn bị hung khí là dao thái lan đi đến nơi bị hại ở để giết bị hại, sau

khi bị đâm một nhát vào lưng thì người bị hại đã bỏ chạy ra cửa nhưng bị cáo dùng tay kéo áo chị T lại và dùng chân gạt chị T té ngã xuống nền nhà, bị cáo đóng cửa kéo bằng sắt lại và cài chốt, rồi tiếp tục dùng tay trái đè chị T xuống và tay phải cầm dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào người chị T, trúng háng, ngực, cổ chị T. Điều đó chứng tỏ bị cáo là kẻ côn đồ, hung hãn, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác, cố ý thực hiện tội phạm đến cùng, tước đoạt bằng được mạng sống của người bị hại vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách lạnh lùng, quyết liệt. Khi chị T đứng dậy đi lấy điện thoại thì bị cáo dùng dao đâm một nhát vào lưng chị T thì chị T đã bỏ chạy ra cửa nhưng bị cáo dùng tay kéo áo chị T lại và dùng chân gạt chị T té ngã xuống nền nhà, bị cáo đóng cửa kéo bằng sắt lại và cài chốt, rồi tiếp tục dùng tay trái đè chị T xuống và tay phải cầm dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào người chị T, trúng háng, ngực, cổ chị T, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng “Cố tình thực hiện tội phạm đến cùng” đối với bị cáo là thiếu sót. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Tuy bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới nhưng xét Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị kết án về tội “Cướp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” có một thời gian dài sống trong trại cải tạo dưới sự quản lý, giám sát chặt chẽ của Nhà nước nhưng bị cáo không rèn luyện tu dưỡng bản thân mà sau khi ra trại lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Điều đó cho thấy bị cáo là kẻ không còn khả năng giáo dục, cải tạo, cần loại bỏ vĩnh viễn bị cáo khỏi đời sống xã hội nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tử hình đối với bị cáo.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát xét xử phúc thẩm tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Quan điểm của Luật sư đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Nhân Đ (Trần Văn Đ). Giữ nguyên bản án sơ thẩm về quyết định hình phạt đối với bị cáo.

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 40 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Trần Nhân Đ (Trần Văn Đ)** **Tử hình về tội “Giết người”**. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Nhân Đ (Trần Văn Đ) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (09-6-2020) bị cáo Trần Nhân Đ (Trần Văn Đ) có quyền làm đơn gửi Chủ tịch nước xin ân giảm án tử hình.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Văn

Trần Thị Thu Thủy

Hoàng Minh Thịnh

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- Trại tạm giam CA Tp.HCM;
- TAND Tp.HCM;
- Cục THADS Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp Tp.HCM;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Minh Thịnh